

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng
thuộc lĩnh vực giáo dục**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

*Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của
Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của
Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 10 năm 2019 của
Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử
dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo;*

*Căn cứ Công văn số 405/HĐND-KTNS ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc ban hành hoặc phân cấp thẩm quyền ban hành
tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo
dục;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục (*chi tiết theo Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc ngành giáo dục và đào tạo căn cứ dự toán ngân sách được duyệt hàng năm, quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, các nguồn kinh phí hợp pháp khác và căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại Điều 1 Quyết định này để tổ chức mua sắm, trang bị theo quy định.

Việc trang bị máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại Điều 1 Quyết định này được áp dụng đối với máy móc thiết bị đủ tiêu chuẩn nhận biết tài sản cố định theo quy định của pháp luật về chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; phù hợp với chức năng nhiệm vụ, tính chất công việc, nhu cầu sử dụng, khả năng cân đối ngân sách và nguồn kinh phí được phép sử dụng, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19 tháng 01 năm 2021.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT/TU, TT/HĐND tỉnh;
- HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND tỉnh;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- Sở Tư Pháp;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT, NC/KT-tuan.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Thiện Nghĩa